

Số:

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022
của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, Ban Dân tộc tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện tại Ban Dân tộc tỉnh như sau:

I. Mục tiêu

- Cụ thể hóa nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 Quyết định về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và công chức, người lao động cơ quan để thúc đẩy thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số.

II. Nhiệm vụ

1. Về hoàn thiện thể chế

- Nội dung: Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với sự phát triển kinh tế số, xã hội số của tỉnh; rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc để cụ thể hóa việc thúc đẩy giao dịch điện tử trong mọi mặt kinh tế - xã hội; xây dựng các chính sách để bảo đảm tỷ lệ hoạt động trực tuyến chiếm tối thiểu 50% tổng số hoạt động trong cơ quan.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Ban.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

2. Triển khai các nền tảng số

- Nội dung: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thúc đẩy sử dụng nền tảng số quốc gia.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Ban.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

3. Triển khai dữ liệu số

- Nội dung: Triển khai kế hoạch phát triển dữ liệu và phát triển nhân lực dữ liệu trong các lĩnh vực công tác dân tộc. Bảo đảm dữ liệu được tạo lập tuân thủ theo định dạng máy đọc được, sẵn sàng khả năng chia sẻ, khai thác, sử dụng một cách dễ dàng.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.
- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

4. Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng

- Nội dung: (1) Thực hiện hiện đảm bảo yêu cầu an toàn thông tin mạng mặc định ngay từ khâu thiết kế, xây dựng khi phát triển các hạ tầng số, nền tảng số; (2) triển khai dịch vụ an toàn thông tin mạng chuyên nghiệp giúp cơ quan thực hiện mô hình bảo vệ 04 lớp.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.
- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

6. Phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số

- Nội dung 1: Cử cán bộ công chức tham gia: (1) Các chương trình đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng số nâng cao, kỹ năng kỹ thuật cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin chuyên trách chuyển đổi số và công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan; (2) thực hiện sát hạch, đánh giá, công bố kỹ năng số của công chức và người lao động trong cơ quan hàng năm.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.
- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

- Nội dung 2: Lồng ghép phổ biến tại các hội nghị tập huấn, tuyên truyền: (1) Triển khai các chương trình thúc đẩy phát triển công dân số rộng khắp; khuyến khích mỗi người dân tuổi thành niên đều có danh tính số, tài khoản số, được trang bị phương tiện số; hỗ trợ triển khai đào tạo, tập huấn về kỹ năng số cho người dân. Khuyến khích người dân sử dụng các thiết bị IoT để quan trắc, giám sát phục vụ đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh; (2) Triển khai các chương trình đẩy mạnh phát triển văn hóa số sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục

số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian số.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.
- Đơn vị thực hiện: Thanh tra Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

7. Hợp tác về phát triển kinh tế số, xã hội số

- Nội dung: Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc hợp tác với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên nền tảng số để tuyên truyền, phổ biến, tập huấn kỹ năng số cho người dân thông qua việc sử dụng nền tảng số.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.
- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

8. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về kinh tế số và xã hội số

- Nội dung: Lòng ghép phổ biến tại các hội nghị tập huấn, tuyên truyền: (1) Tổ chức các hội nghị tập huấn về phát triển kinh tế số, xã hội số, về kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch; (2) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn rộng khắp về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông từ tỉnh đến cơ sở. Triển khai các kênh tư vấn, hỏi đáp, trợ lý ảo về kinh tế số, xã hội số, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ số.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.
- Đơn vị thực hiện: Thanh tra Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

9. Đo lường, giám sát triển khai

- Nội dung: Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường các chỉ tiêu kinh tế số, xã hội số và các mục tiêu cơ bản về kinh tế số và xã hội số hàng năm.

- Thời gian thực hiện: 2022-2025.
- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Ban.

III. Tổ chức thực hiện

- Các phòng thuộc Ban căn cứ nhiệm vụ được giao thực hiện các nội dung liên quan đến Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số do mình quản lý.

- Văn phòng Ban theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo 6 tháng và báo cáo năm, gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu VT, VP (yen52).

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn